TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HÀM YÊN** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ N VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **23**/2017/HSST
Ngày 25/5/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM YÊN, TỈNH TUYÊN QUANG
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Liên Phương
- Các hội thẩm nhân dân:
1. Bà Phan Thị Bích - Nghề nghiệp: Giáo viên nghỉ hưu.
Nơi cư trú: Thị trấn Tân Yên, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang.
2. Ông Lê Quang Luân - Nghề nghiệp: Cán bộ nghỉ hưu.
Nơi cư trú: Thị trấn Tân Yên, huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Tùng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang.

- Đại diện Viện kiểm sát huyện Hàm Yên, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Ông Tạ Ngọc Dũng - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 5 năm 2017 tại Trụ sở nhà văn hóa xã P, huyện H, tỉnh Tuyên Quang xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 20/2017/HSST, ngày 21 tháng 4 năm 2017 đối với bị cáo:

ĐỖ ĐỨC B, Sinh ngày 24/04/1994; tại Tuyên Quang.
Nơi ĐKNKTT, chỗ ở: Thôn B, xã P, huyện H, tỉnh Tuyên Quang.
Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;
Trình độ học vấn: Lớp 9/12; Nghề nghiệp: Làm ruộng;
Con ông: Đỗ Văn B1, sinh năm 1962.
Con bà: La Thị N, sinh năm 1972.
Anh, chị em ruột: Có 02 người, bị cáo là thứ 2;
Vợ, Con: Chưa có

- **Tiền án:** Bản án hình sự sơ thẩm số 06/2016/HSST ngày 28/01/2016 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Tuyên Quang xử phạt Đỗ Đức B 07 tháng tù về tội Cố ý làm hư hỏng tài sản (Chấp hành xong Bản án ngày 14/5/2016).

- **Tiền sự:** Ngày 26/6/2015, Đỗ Đức B bị Công an huyện H xử phạt vi phạm hành chính về hành vi xâm hại sức khỏe của người khác và hành vi cố ý làm hư hỏng tài sản, số tiền phạt là 6.000.000 đồng (B chưa nộp phạt).

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 17/02/2017, hiện đang tạm giam tại Trại Tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang. *Có mặt tại phiên toà.*

*** Người bị hại:**

1. Anh Lương Văn T, sinh năm 1973.

Nơi cư trú: Thôn Q, xã P, huyện H, tỉnh Tuyên Quang.

2. Chị Phạm Thị T1, sinh năm 1977.

Nơi cư trú: Thôn Q, xã P, huyện H, tỉnh Tuyên Quang.

(Anh T, chị T1 đều có mặt tại phiên tòa).

* **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Anh Nguyễn Văn P, sinh năm 1990.

Nơi cư trú: Thôn P, xã P, huyện H, tỉnh Tuyên Quang.

2. Bà La Thị N, sinh năm 1972.

Nơi cư trú: Thôn B, xã P, huyện H, tỉnh Tuyên Quang.

(Anh P có mặt tại phiên toà; bà N vắng mặt nhưng có đơn xin xử vắng mặt).

NHẬN THẤY

Bị cáo Đỗ Đức B bị Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Tuyên Quang truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 14/12/2016, Đỗ Đức B trú tại thôn B, xã P, huyện H và chị Nông Thị T2 trú tại thôn A, xã Y, huyện H (B và chị T2 có quan hệ yêu đương) đi ăn cưới bạn từ xã Y đi về phòng trọ của chị T2 ở xóm trọ T thuộc thôn Q, xã P, huyện H. Khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, khi B đang ở trong phòng trọ của của chị T2 thì nghe thấy tiếng cãi chửi nhau ở cổng xóm trọ, B đi ra cổng xóm trọ nhìn thấy Mạc Văn Q trú tại thôn L, xã P, huyện H xảy ra mâu thuẫn cãi chửi nhau với Nguyễn Văn P trú tại thôn P, xã P, huyện H. Do B và Đinh Văn T3 trú tại thôn 2 T, xã T, huyện H đang ở trong xóm trọ T là bạn của Q nên B và T3 cùng đuổi đánh P. P bị đuổi đánh chạy về phía nhà chị Phạm Thị T1 và anh Lương Văn T ở thôn Q, xã P, huyện H. B cầm dao đuổi P và ném dao đang cầm trên tay về phía P, trúng vào cửa sắt nhà chị T1, P cầm gậy tiến về phía B giơ gậy định vụt thì trượt chân ngã, Đinh Văn T3 dùng dao chém P nhưng không trúng, sợ bị đánh P chạy vào nhà chị Phạm Thị T1 và anh Lương Văn T, B tiếp tục nhặt một hòn đá ở ven đường ném vào phía trong nhà chị T1, trúng vào cánh cửa bên trái bằng kính cường lực của nhà chị T1, làm cửa kính bị vỡ, sau đó B đi về nhà.

Tại Kết luận định giá tài sản số 02/KL-HĐĐG ngày 12/01/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện H, tỉnh Tuyên Quang kết luận:

- 01 cánh cửa kính cường lực 12 ly, kích thước (1,33 x 2,66m) có giá là: 3.184.000 đồng;

- 02 tay kéo cửa kính, loại tay kéo gỗ tròn, hai đầu bằng, kích thước 80cm, có giá là: 1.000.000 đồng;

- 02 kẹp cửa kính trên - dưới, nhãn hiệu ADLER, có giá là: 600.000 đồng;

- 01 trục trên VPP, có giá là: 50.000 đồng;

- 01 khóa sàn, nhãn hiệu ADLER, có giá là: 300.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản bị thiệt hại do B cố ý làm hư hỏng của gia đình chị Phạm Thị T1 và anh Lương Văn T tại thời điểm ngày 14/12/2016 là: **5.134.000** đồng *(Năm triệu một trăm ba mươi tư nghìn đồng).*

Trước cơ quan điều tra Công an huyện H, Đỗ Đức B đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các lời khai của người bị hại; lời khai của người làm chứng; biên bản khám nghiệm hiện trường; kết luận định giá tài sản bị thiệt hại cùng toàn bộ tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Từ nội dung trên, tại cáo trạng số 22/QĐ - KSĐT ngày 20 tháng 4 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Tuyên Quang đã truy tố bị cáo: Đỗ Đức B về tội: Cố ý làm hư hỏng tài sản, theo khoản 1 Điều 143 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Nội dung lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà hoàn toàn phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra.

Luận tội của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện H đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đỗ Đức B phạm tội: Cố ý làm hư hỏng tài sản và đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 143; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Đoạn 2 điểm g khoản 1 Điều 48, Điều 33 Bộ luật hình sự, xử phạt Đỗ Đức B từ 12 đến 14 tháng tù và xử lý vật chứng theo quy định. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo và những người tham gia tố tụng tại phiên toà.

XÉT THẤY

Căn cứ vào lời khai của bị cáo, diễn biến tại phiên toà và các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở quy kết:

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 14/12/2016, Đỗ Đức B trú tại thôn B, xã P, huyện H, tỉnh Tuyên Quang có hành vi dùng đá ném vào nhà của chị Phạm Thị T1 và anh Lương Văn T tại thôn Q, xã P, huyện H, tỉnh Tuyên Quang làm vỡ cánh cửa bên trái bằng kính cường lực, gây thiệt hại tài sản của chị T1 và anh T là: **5.134.000** đồng *(Năm triệu một trăm ba mươi tư nghìn đồng).*

Hành vi của bị cáo phạm vào tội Cố ý làm hư hỏng tài sản theo quy định tại khoản 1 điều 143 Bộ luật hình sự. Hành vi cố ý gây hư hỏng tài sản của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm tài sản hợp pháp của chị Phạm Thị T1 và anh Lương Văn T, gây ảnh hưởng đến quyền sở hữu và sử dụng tài sản

của người bị hại. Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện H truy tố Đỗ Đức B về tội Cố ý làm hư hỏng tài sản là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét thấy bị cáo có nhân thân xấu trước đó tại Bản án hình sự sơ thẩm số 06/2016/HSST ngày 28/01/2016 của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Tuyên Quang đã xử phạt Đỗ Đức B 07 tháng tù về tội Cố ý làm hư hỏng tài sản; Bị cáo phạm tội lần này khi chưa được xóa án tích, thuộc trường hợp tái phạm nên cần thiết phải áp dụng hình phạt tù tương xứng với hành vi phạm tội mới có tác dụng cải tạo giáo dục bị cáo và phục vụ cho công tác đấu tranh phòng chống tội phạm chung.

Tuy nhiên, cần xem xét các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo, tại Cơ quan điều tra bị cáo thành khẩn khai báo; tại phiên tòa hôm nay bị cáo tiếp tục thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải; bị cáo đã tác động gia đình tự nguyện khắc phục hậu quả; người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đây là các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo khi lượng hình được quy định tại điểm b, p khoản 1, khoản 2 điều 46 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử sau khi xem xét các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ, xét thấy xử bị cáo với mức án khởi điểm của Kiểm sát viên đề nghị đối với bị cáo là phù hợp quy định của pháp luật.

Xét thấy bị cáo không có tài sản nên không áp dụng hình phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Vật chứng vụ án: Quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện H đã thu giữ: 03 viên đá màu vàng - trắng tại nhà chị T1, anh T (là viên đá B ném làm vỡ cửa kính nhà chị T1, sau khi B ném bị vỡ ra làm 03 viên); 01 con dao tư do B ném vào nhà chị T1 (không xác định được chủ sở hữu con dao tư trên là của ai) đã hết giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi ném làm vỡ cửa kính nhà chị T1 và anh T, Đỗ Đức B đã thay cánh cửa mới cho gia đình người bị hại. Tại phiên toà người bị hại xác nhận việc bồi thường đã xong và không yêu cầu B bồi thường gì thêm về phần dân sự; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh P có mặt tại phiên tòa nhưng không yêu cầu bị cáo hoàn trả số tiền do anh đưa bị cáo mua cửa kính lắp lại bồi thường cho gia đình nhà chị T1, anh T; Bà N vắng mặt nhưng trong đơn xin xử vắng mặt bà không yêu cầu bị cáo bồi hoàn nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Đối với hành vi đánh nhau của Nguyễn Văn P, Đinh Văn T3 và Mạc Văn Q. Ngày 07/4/2017, Công an huyện H đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 111, 112, 113 đối với Nguyễn Văn P là 650.000đ, Đinh Văn T3 là 650.000đ, Mạc Văn Q là 200.000đ là đúng quy định của pháp luật.

Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Tuyên bố: Bị cáo Đỗ Đức B phạm tội: Cố ý làm hư hỏng tài sản.

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 143; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Đoạn 2 điểm g khoản 1 Điều 48, Điều 33 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo: Đỗ Đức B **12 (Mười hai)** tháng tù. Hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam, ngày 17/02/2017.

* Về vật chứng: Áp dụng Điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 41 của Bộ luật Hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 con dao tư đã qua sử dụng, 03 viên đá màu vàng - trắng. Công an huyện H đã chuyển giao vật chứng cho Chi cục thi hành án dân sự huyện H, thể hiện tại biên bản giao vật chứng ngày 20 tháng 4 năm 2017.

* Về án phí: Bị cáo Đỗ Đức B phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

"*Trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự*".

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Hoàng Liên Phương

Nơi nhận:
- *Tòa án nhân dân tỉnh TQ;*
- *VKSND tỉnhTQ;*
- *VKSND huyện H;*
- *Công an huyện H;*
- *Trại tạm giam;*
- *THA huyện H;*
- *UBND xã P;*
- *Người tham gia tố tụng;*
- *Hồ sơ vụ án hình sự;*
- *Thi hành án hình sự;*
- *Lưu VT.*